

Số: 380A/QĐ-ĐHCNQ

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ
của Ban quản lý dự án

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội khoá XIII;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4361/QĐ - BCT ngày 16/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh;

Xét đề nghị của Ban đầu tư phát triển,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý dự án trực thuộc Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) trưởng các đơn vị trong toàn trường căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu VT, ĐTPT.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Đức Cảnh

**QUY ĐỊNH
CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ
CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38/QĐ-ĐHCNQN ngày 29/3/2016)

Điều 1: Chức năng

Ban quản lý dự án là một bộ phận trực thuộc Trường làm việc theo chế độ kiêm nhiệm có chức năng tham mưu, đề xuất giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình do Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh làm chủ đầu tư theo quy hoạch được Bộ Công Thương phê duyệt.

Điều 2: Nhiệm vụ

1. Phối hợp cùng các đơn vị chức năng chuẩn bị các bước đầu tư;
2. Tổ chức quản lý công tác chuẩn bị thủ tục thực hiện dự án;

Tổ chức quản lý, giám sát thực hiện chuẩn bị việc thi công xây dựng công trình như đấu thầu lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình, ký kết hợp đồng với các nhà thầu.

3. Quản lý thi công xây dựng công trình bao gồm:

- Quản lý chất lượng xây dựng công trình.
- Quản lý tiến độ xây dựng thi công xây dựng công trình.
- Quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình.
- Quản lý chi phí đầu tư xây dựng trong quá trình thi công xây dựng.
- Quản lý hợp đồng xây dựng.
- Quản lý an toàn lao động, môi trường xây dựng.

3.1. Quản lý tiến độ thi công xây dựng công trình

Công trình xây dựng trước khi triển khai phải có tiến độ thi công xây dựng. Tiến độ thi công xây dựng công trình do nhà thầu lập phải phù hợp với tiến độ tổng thể của dự án được chủ đầu tư chấp thuận.

3.2. Quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình

Việc thi công xây dựng công trình phải được thực hiện theo khối lượng của thiết kế được duyệt. Khối lượng thi công xây dựng được tính toán, xác nhận giữa chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng, tư vấn giám sát theo thời gian hoặc giai đoạn thi công và được đối chiếu với khối lượng thiết kế được duyệt để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán theo hợp đồng.

Khi có khối lượng phát sinh ngoài thiết kế, dự toán xây dựng công trình được duyệt thì chủ đầu tư và nhà thầu thi công xây dựng phải xem xét để xử lý.

Khối lượng phát sinh được chủ đầu tư hoặc người quyết định đầu tư chấp thuận, phê duyệt là cơ sở để thanh toán, quyết toán công trình.

3.3. Quản lý an toàn lao động trên công trường xây dựng

Trong quá trình thi công phải yêu cầu Nhà thầu thi công xây dựng phải lập các biện pháp an toàn cho người lao động, thiết bị, phương tiện thi công và công trình trước khi thi công xây dựng. Trường hợp các biện pháp an toàn liên quan đến nhiều bên thì phải được các bên thỏa thuận. Các biện pháp an toàn và nội quy về an toàn phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải được bố trí người hướng dẫn, cảnh báo đề phòng tai nạn và thực hiện nghiêm quy định của Bộ Xây dựng quy định về công tác an toàn lao động trong thi công xây dựng.

3.4. Quản lý môi trường xây dựng

Trong quá trình thi công phải yêu cầu Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Đối với những công trình xây dựng trong khu vực đô thị, phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định. Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

3.5. Quản lý các công tác khác

- Quản lý chất lượng xây dựng công trình: Việc quản lý chất lượng xây dựng công trình được thực hiện theo quy định của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Quản lý chi phí đầu tư xây dựng: Việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Quản lý hợp đồng trong hoạt động xây dựng: Việc quản lý hợp đồng trong hoạt động xây dựng được thực hiện theo quy định của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

4. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

5. Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do Hiệu trưởng giao.

HIỆU TRƯỞNG 



TS. Nguyễn Đức Cảnh